TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9- LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2026/HS-ST
Ngày 10 - 4 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – LÂM ĐỒNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Võ Thị Nhi.

-*Các hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị Hòa, bà Phạm Thị Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Mỹ Linh, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 – Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Trâm, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9- Lâm Đồng mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2026/HSST, ngày 30/01/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2026/QĐXXST-HS, ngày 27 tháng 02 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2026/QĐST-HS ngày 13/3/2026, đối với bị cáo:

Y Kết K, sinh ngày 25/02/2007; Nơi sinh: tỉnh Lâm Đồng; Căn cước công dân 067207003080;Nơi cư trú: Buôn E, xã C, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 2/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Ê Đê; Tôn giáo: Tin Lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông ông Y R (đã chết); con bà H Uêc K1, sinh năm 1988; bị cáo chưa vợ và con; Tiền án: không, tiền sự: 01 tiền sự, ngày 28/10/2024 Công an huyện C, tỉnh Đắk Nông (cũ) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi Trộm cắp tài sản theo Quyết định số 57/QĐ-XPHC.

-Về nhân thân:

+ Ngày 05/08/2021, Công an huyện C, tỉnh Đắk Nông (cũ) xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định số 65/QĐ-XPHC.

+ Ngày 11/10/2021, Công an xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông (cũ) xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định số 11/QĐ-XPHC.

+ Ngày 08/11/2021, Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông (cũ) áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường thị trấn theo Quyết định số 1034/QĐ-XPHC.

+ Ngày 19/09/2022, Công an xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông (cũ) xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản theo quyết định số 05/QĐ-XPHC.

+ Ngày 17/10/2022, Công an xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông (cũ) xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản theo quyết định số 07/QĐ-XPHC.

+ Ngày 28/11/2022, Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông (cũ) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng theo Quyết định số 06/2022/QĐ-TA, chấp hành xong ngày 01/5/2024.

+ Ngày 15/01/2025, Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông (cũ) tuyên phạt 06 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS, theo Bản án số 02/2025/HSST, chấp hành xong ngày 18/3/2025.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam về một vụ án khác tại Phân trại tạm giam Buôn Ma T, Trại tạm giam số 01 – Công an tỉnh Đ – Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị hại*:

1. Bà Trần Thị G, sinh năm 1985, địa chỉ: Thôn A T, xã C, tỉnh Lâm Đồng – Vắng mặt.

2. Ông Y Thâm K2, sinh năm 2006, địa chỉ: Buôn E, xã C, tỉnh Lâm Đồng – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 03 giờ ngày 02/10/2025, Y Kết K sau khi nhậu tại nhà bạn về thì nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên một mình đi bộ trên các tuyến đường thuộc khu vực thôn A T, xã C, tỉnh Lâm Đồng để tìm tài sản trộm cắp. Khi đi đến nhà bà Trần Thị G thì thấy nhà bà G đóng cửa, bên hông nhà có dựng 01 (một) xe máy nhãn hiệu DAELIMI, biển kiểm soát 48AB-042.90 không có người trông coi nên Y Kết K đã trèo tường rào vào bên trong sân và đi đến vị trí để xe máy, thấy xe không khóa cổ nên Y Kết K dắt xe ra khu vực tường rào, nhặt 01 (một) mảnh gạch để cạy gỡ rào lưới B40 và dắt xe máy ra đường. Sau khi lấy được xe, Y Kết K rút dây điện nối với ổ khóa của xe rồi lên xe nổ máy điều khiển xe chạy về hướng Quốc lộ A, sau đó chạy đến nhà Y Dhăk N là cậu của Y Kết K và ở lại làm việc. Khi đến nơi xe bị hư lọc gió nên Y Kết K gửi xe ở lại nhà Y Dhăk N và nhờ Y Dhăk N chở về nhà.

Khoảng 23 giờ ngày 14/10/2025, Y Kết K tiếp tục một mình đi bộ tại các tuyến đường thuộc Buôn E, xã C, tỉnh Lâm Đồng để tìm tài sản trộm cắp. Khi đi qua nhà ông Y Thâm K2, Y Kết K nhìn thấy nhà ông Y Thâm K2 không có cổng, đèn nhà còn bật sáng, khu vực kho bên hông nhà ông Y Thâm K2 có dựng 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, BKS 48B1-532.22 nên đã nảy sinh ý định trộm cắp. Quan sát thấy xung quanh không có người nên Y Kết K đi vào khu vực nhà kho của ông Y T1, tại đây Y

Kết K thấy xe bị khóa cổ nên nhìn xung quanh thì thấy trên thanh gỗ nối với cột trụ đỡ mái nhà có treo 01 mũ bảo hiểm màu trắng, Y Kết K lấy mũ bảo hiểm ra thì thấy bên trong có 01 chìa khóa xe mô tô nên Y Kết K vứt mũ bảo hiểm xuống đất rồi lấy chìa khóa gắn vào xe để mở khóa cổ. Y Kết K đẩy xe ra phía sau vườn và đẩy ra đường bê tông rồi nổ máy, điều khiển xe về nhà mình. Sau khi lấy được xe, Y Kết K sử dụng xe mô tô BKS 48B1-532.22 làm phương tiện di chuyển. Đến ngày 17/10/2025, Y Kết K được Công an xã E, tỉnh Đăk Lăk mời lên làm việc do nghi ngờ có liên quan đến vụ việc cướp tài sản trên địa bàn, tại cơ quan Công an, Y Kết K thừa nhận hành vi trộm cắp xe mô tô BKS 48B1-532.22 tại nhà ông Y Thâm K2.

* Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu:

- 01 xe máy hiệu DAELIMI BKS: 48AB-042.90, số máy 139FMB188488, số khung BEUMCB008488 do ông Y Dhăk N giao nộp.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu đỏ đen BKS: 48B1-532.22, số máy G3D4E792176, số khung 1010JY026740 do Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đ bàn giao (xe do Y Kết K giao nộp).

- Tại bản Kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 28/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xã C kết luận:

+ 01 xe máy biển kiểm soát 48AB-042.90 nhãn hiệu DAELIMI, số khung BEUMCB008488, số máy 139FMB188488, tại thời điểm định giá ngày 02/10/2025 có giá trị 3.834.000 đồng;

+ 01 xe mô tô biển kiểm soát 48B1- 532.22 nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER màu đỏ đen, số khung 1010JY026740, số máy G3D4E792176, tại thời điểm định giá ngày 14/10/2025 có giá trị 16.834.000 đồng.

Tổng giá trị thiệt hại của tài sản bị xâm hại là: 20.668.000 đồng *(Hai mươi triệu sáu trăm sáu mươi tám nghìn đồng).*

Tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKS-KV9 ngày 28 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Y Kết K về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Y Kết K có đơn xin xét xử vắng mặt và khai nhận hành vi phạm tội của mình như Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Lâm Đồng truy tố bị cáo là đúng. Bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Lâm Đồng giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố hành vi của bị cáo Y Kết K như bản cáo trạng số 23/CT-VKS-KV9 ngày 28 tháng 01 năm 2026. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Y Kết K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Y Kết K mức án từ 01 (một) năm 03 (Ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (Sáu) tháng.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Thị G, Y Thâm K2 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số F1441/QĐ-CSHS ngày 22/12/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L: Trả lại 01 xe máy BKS 48AB-042.90, nhãn hiệu DAELIMI, số khung BEUMCB008488, số máy 139FMB188488 cho bà Trần Thị G là chủ sở hữu hợp pháp theo biên bản trả lại tài sản ngày 23/12/2025; Trả lại 01 xe mô tô BKS: 48B1- 532.22 nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER màu đỏ đen, số khung 1010JY026740, số máy G3D4E792176 cho ông Y Thâm K2 là chủ sở hữu hợp pháp theo biên bản trả lại tài sản ngày 23/12/2025.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, giải quyết vụ án bị cáo, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 03 giờ 00 phút ngày 02/10/2025 tại khu vực Thôn A T, xã C, tỉnh Lâm Đồng, Y Kết K có hành vi trộm cắp 01 xe máy biển kiểm soát 48AB-042.90 của bà Trần Thị G trị giá 3.834.000 đồng và vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 14/10/2025, tại khu vực Buôn E, xã C, tỉnh Lâm Đồng, Y Kết K tiếp tục có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô biển kiểm soát 48B1- 532.22 của ông Y Thâm K2 trị giá 16.834.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Y K3 Kễn trộm cắp là 20.668.000 đồng *(Hai mươi triệu sáu trăm sáu mươi tám nghìn đồng).*

Như vậy, hành vi của bị cáo Y Kết K đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo đã trộm cắp tài sản là 02 chiếc xe máy của các bị hại tổng trị giá 20.668.000 đồng. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo, mới có đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi Trộm cắp tài sản bằng hình thức phạt tiền theo Quyết định số 57/QĐ-XPHC; Về nhân thân xấu bị cáo Y Kết K có nhiều lần xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể các lần của ngày 05/08/2021, ngày 11/10/2021, ngày 08/11/2021, ngày 19/09/2022, ngày 17/10/2022, ngày 28/11/2022 và ngày 15/01/2025 bị Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông (cũ) tuyên phạt 06 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, theo Bản án số 02/2025/HSST, chấp hành xong ngày 18/3/2025. Hiện nay bị cáo Y Kết K đang bị bắt tạm giam tại Phân trại tạm giam Buôn Ma T, Trại tạm giam số 1- Công an tỉnh Đ về một vụ án khác mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ đang điều tra giải quyết.

Trong vụ án này, bị cáo Y Kết K phạm tội 02 lần trở lên nên áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra và quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[4]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Đối với ông Y Dhăk N có hành vi cho Y Kết K để xe máy BKS 48AB-042.90 tại nhà, Y Kết K không nói nguồn gốc xe máy cho ông Y Dhăk N, ông Y Dhăk N không biết đây là tài sản mà Y Kết K phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Trần Thị G và Y Thâm K2 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Tại phiên tòa các bị hại vắng mặt không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[7]. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 BLHS, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS, chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số F1441/QĐ-CSHS ngày 22/12/2025 của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L: Trả lại 01 xe máy BKS 48AB-042.90, nhãn hiệu DAELIMI, số khung BEUMCB008488, số máy 139FMB188488 cho bà Trần Thị G là chủ sở hữu hợp pháp theo biên bản trả lại tài sản ngày 23/12/2025; Trả lại 01 xe mô tô BKS: 48B1- 532.22 nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER màu đỏ đen, số khung 1010JY026740, số máy G3D4E792176 cho ông Y Thâm K2 là chủ sở hữu hợp pháp theo biên bản trả lại tài sản ngày 23/12/2025.

[8]. Về án phí: Bị cáo Y Kết K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Y Kết K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Y Kết K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Thị G, Y Thâm K2 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số F1441/QĐ-CSHS ngày 22/12/2025 của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L: Trả lại 01 xe máy BKS 48AB-042.90, nhãn hiệu DAELIMI, số khung BEUMCB008488, số máy 139FMB188488 cho bà Trần Thị G là chủ sở hữu hợp pháp theo biên bản trả lại tài sản ngày 23/12/2025; Trả lại 01 xe mô tô BKS: 48B1-532.22 nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER màu đỏ đen, số khung 1010JY026740, số máy G3D4E792176 cho ông Y Thâm K2 là chủ sở hữu hợp pháp theo biên bản trả lại tài sản ngày 23/12/2025.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Y Kết K phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đat hợp lệ theo quy định của pháp luật.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự,

người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi bổ sung năm 2014. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi bổ sung năm 2014".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- CQCSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 9;
- Phòng THADS khu vực 9;
- Phân trại Tạm giam Buôn Ma Thuột, Trại tạm giam số 1, tỉnh Đắk Lắk.
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Nhi